



Research & Development the Protocol in 4G/5G Practice on C programming

tuandn3@viettel.com.vn







Agenda

- 1. TCP/IP socket programming
 - Review
 - Other 0
- 2. TCP server
 - 0 APIs Flow
 - Code & running 0
- 3. TCP client
 - APIs Flow
 - Code & running
- Project 3 5G NR Paging by 3GPP 4.
 - introduction
 - ref 0
- Verify Project 3 5G NR Paging simulation

 Requirement & system design (simple)

 Code & Running 5.

 - Verify: same team, different team,
- 6. Report Project 3
 - Requirement



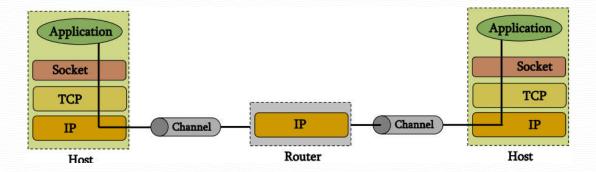
1. Socket programming with TCP/IP



Socket

Introduction

- Socket = IP address + Port
- Socket API or Berkeley socket was mostly written by University of California, Berkeley
- Socket API has used in many OS
- Application call this socket API to do the inter-process communication (same host or different node)
- Socket API provide some types of protocol sockets as TCP socket, UDP socket, SCTP socket





TCP Client - Server

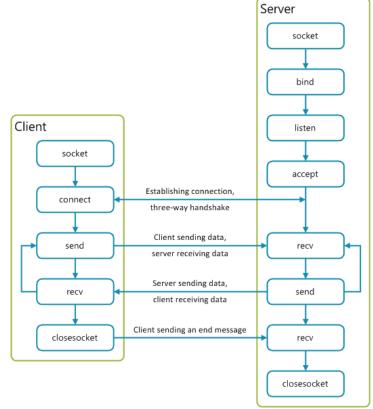
Client-Server communication

Server

- passively waits for and responds to clients
- passive socket

Client

- initiates the communication
- must know the address and the port of the server
- active socket



Flow Diagram for BSD Sockets Communication using TCP



socket

```
#include <sys/socket.h>
int socket (int family, int type, int protocol);
/* Returns: non-negative descriptor if OK, -1 on error */
```

- * Family or Domain
 - o AF_UNIX (same host)
 - o AF_INET (via IPv4)
 - o AF_INET6 (via IPv6)
- Family or Domain
 - o SOCK_STREAM : reliable, bidirectional, byte-stream
 - O SOCK_DGRAM: unreliable, connectionless,

socket(): system call creates a new socket

- protocol
 - o TCP use with SOCK_STREAM
 - o UDP use with SOCK_DGRAM
 - o SCTP





connect

```
#include <sys/socket.h>
int connect(int sockfd, const struct sockaddr *servaddr, socklen_t addrlen);
/* Returns: 0 if OK, -1 on error */
```

socket(): system call establishes a connection with another socket

Bind

- O The sockfd: file descriptor obtain from a previous call to socket()
- O The *myaddr*: a pointer to a structure specifying the address
- O The addrlen: specifies the size of the address structure.



bind

```
#include <sys/socket.h>
int bind (int sockfd, const struct sockaddr *myaddr, socklen_t addrlen);
/* Returns: 0 if OK,-1 on error */
```

❖ *Bind()*: system call binds a socket to an address.

- Bind
 - O The sockfd: file descriptor obtain from a previous call to socket()
 - O The *myaddr*: a pointer to a structure specifying the address
 - O The addrlen: specifies the size of the address structure.



listen

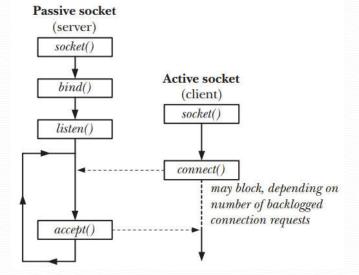
```
#include <sys/types.h> /* See NOTES */
#include <sys/socket.h>

int listen(int sockfd, int backlog);
```

❖ *listen()*: system call allow a stream socket to accept incoming connections from other sockets.

listen

- o Return 0 on success, or -1 on error
- O The sockfd: file descriptor obtain from a previous call to socket()
- The backlog: argument allow us to limit the number of such pending connection





accept

```
#include <sys/socket.h>
int accept (int sockfd, struct sockaddr *cliaddr, socklen_t *addrlen);
/* Returns: non-negative descriptor if OK, -1 on error */
```

* accept(): system call accepts a connection from a peer application on a listening stream socket, and optionally returns the address of the peer socket.

Bind

- O The sockfd. file descriptor obtain from a previous call to socket()
- O The cliaddr: a pointer to a structure specifying the client address
- O The addrlen: specifies the size of the address structure.



write or send

```
#include <unistd.h>
ssize_t write(int fd, const void *buf, size_t count);
```

- sockfd
- sockaddr
- addrlen



read or recv

```
#include <unistd.h>
ssize_t read(int fd, void *buf, size_t count);
```

- fd
- buf
- count

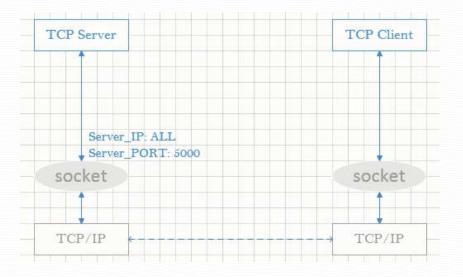


2. TCP Server



TCPServer

- Steps:
 - Step 1: Open a socket
 - Step 2: Bind to a address and port
 - Step 3: Listen for incoming connections
 - Step 4: Accept connections
 - Step 5: Read/send





Step 1–3: socket, bind & listen

- O AF INET:
- O SOCK STREAM:
- O : TCP
- o htonl
- o INADDR_ANY
- o htons

```
int main(int argc, char *argv[])
{
   int listenfd = 0, connfd = 0;
   struct sockaddr_in serv_addr;

   char sendBuff[1025];
   time_t ticks;

   listenfd = socket(AF_INET, SOCK_STREAM, 0);
   memset(&serv_addr, '0', sizeof(serv_addr));
   memset(sendBuff, '0', sizeof(sendBuff));

   serv_addr.sin_family = AF_INET;
   serv_addr.sin_addr.s_addr = htonl(INADDR_ANY);
   serv_addr.sin_port = htons(5000);

   bind(listenfd, (struct sockaddr*)&serv_addr, sizeof(serv_addr));

   listen(listenfd, 10);
```





Step 4–5: accept & write

- o connfd:
- o sendBuff:
- o close

```
while(1)
{
    connfd = accept(listenfd, (struct sockaddr*)NULL, NULL);

    ticks = time(NULL);
    snprintf(sendBuff, sizeof(sendBuff), "%.24s\r\n", ctime(&ticks));
    write(connfd, sendBuff, strlen(sendBuff));

    close(connfd);
    sleep(1);
}
```

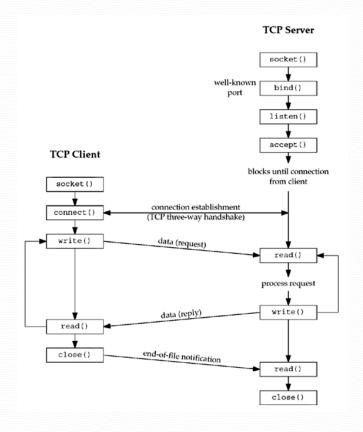


3. TCP Client



TCP Client: Flow

- Steps:
 - Step 1: Open a socket
 - Step 2: Input TCP Server address
 - Step 3: Connect to TCP server
 - Step 4: Read/send





Step 1: socket

- o struct sockaddr_in:
- AF INET
- O SOCK STREAM:
- O : TCP

```
int main(int argc, char *argv[])
{
   int sockfd = 0, n = 0;
   char recvBuff[1024];
   struct sockaddr_in serv_addr;

   if(argc != 2)
   {
      printf("\n Usage: %s <ip of server> \n",argv[0]);
      return 1;
   }

   memset(recvBuff, '0',sizeof(recvBuff));
   if((sockfd = socket(AF_INET, SOCK_STREAM, 0)) < 0)
   {
      printf("\n Error : Could not create socket \n");
      return 1;
   }</pre>
```



Step 2–3: address & connect

- o memset:
- O AF INET:
- o htons
- Inet_pton
- o sizeof

```
memset(&serv_addr, '0', sizeof(serv_addr));

serv_addr.sin_family = AF_INET;
serv_addr.sin_port = htons(5000);

if(inet_pton(AF_INET, argv[1], &serv_addr.sin_addr)<=0)
{
    printf("\n inet_pton error occured\n");
    return 1;
}

if( connect(sockfd, (struct sockaddr *)&serv_addr, sizeof(serv_addr)) < 0)
{
    printf("\n Error : Connect Failed \n");
    return 1;
}</pre>
```



Step 4: address & connect

- o read:
- o fputs:
- o recevBuff

```
while ( (n = read(sockfd, recvBuff, sizeof(recvBuff)-1)) > 0)
{
    recvBuff[n] = 0;
    if(fputs(recvBuff, stdout) == EOF)
    {
        printf("\n Error : Fputs error\n");
    }
}

if(n < 0)
{
    printf("\n Read error \n");
}

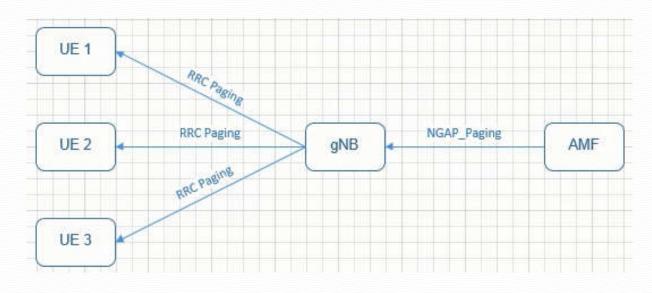
return 0;
}</pre>
```



4. Project 3 – 5G NR Paging by 3GPP



Pre-study



- Process
 - o AMF
 - o gNB
 - o UE
- ♣ IPC
 - o TCP socket
- 3GPP Paging procedure
 - UE Paging procedure
 - o RRC Paging procedure
 - NGAP paging procedure



5G NR Paging simulation

- Mission: Simulate the 5G NR Paging system
- Practices:
 - Task 1: gather requirement
 - Task 2: build the specs
 - Task 3: make the System Paging x
 - Task 4: make the Architecture Design
 - Task 5: make the Detailed Design
 - Task 6: Implementation & Verification



3GPP reference

- https://www.3gpp.org/ftp/Specs/archive/38_series (release 15)
- 3GPP TS 36.413: "Evolved Universal Terrestrial Radio Access Network (E-UTRAN); S1 Application Protocol (S1AP)".
- 3GPP TS 38.304: "NR; User Equipment (UE) procedures in idle mode and in RRC inactive state".
- 3GPP TS 38.331: "NG-RAN; Radio Resource Control (RRC) Protocol Specification".
- 3GPP TS 38.401: "NG-RAN; Architecture description".
- 3GPP TS 38.410: "NG-RAN; NG general aspects and principles".



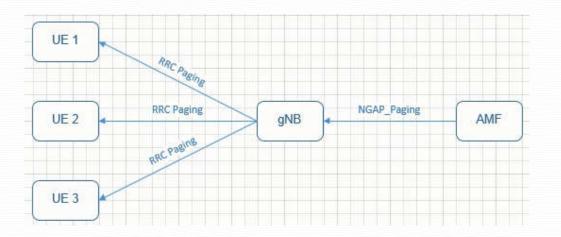
5. Verify Project 3 by Simulation



Project 3

Điều kiện/ Thông tin cho trước

- ♣ SFN bộ đếm thời gian tại UE và gNB từ [0 -1023]; 1 giây tăng 1 đơn vị
- \clubsuit UE thức dậy ở thời điển SFN = m, m+ 64 * k (k = 0, 1, 2 ...); m = 1
- * Có 3 tiến trình: UE, gNB, AMF giao tiếp qua TCP socket
- gNB đóng vai trò TCP server.
- ♣ UE/AMF đóng vai trò TCP client.
- A Bản tin NGAP_Paging và RRC Paging có 4 trường







Project 3

Định nghĩa bản tin giữa: UE, AMF, gNB

NgAP Paging message	
Trường 1: Message_type	[4 byte]
♣ Trường 2: UE_ID	[4 byte]
♣ Trường 3: TAC	[4 byte]
♣ Trường 4: CN Domain	[4 byte]

RRC Paging message	
♣ Trường 1: Message_type	[4 byte]
♣ Trường 2: UE_ID	[4 byte] [4 byte] [4 byte] [4 byte]
♣ Trường 3: TAC	[4 byte]
♣ Trường 4: CN Domain	[4 byte]

Thông tin quy ước đúng

- ♣ Message_type giá trị 100 là bản tin Paging
- ♣ UE_ID giá trị 100 là bản tin Paging cho đúng UE tìm gọi
- * TAC giá trị 100 là TAC đúng, Tracking Area cần Paging bản tin
- CN_Domain

Giá trị 100 là Paging cho tìm gọi thoại // gọi điện thoại bình thường Giả tị 101 là Paging cho tìm gọi Data // gọi điện thoại qua app như Viber, Zalo



AMF & gNB

- B1: AMF gán giá trị đúng cho 4 trường trong bản tin NgAP_Paging và gửi cho gNB
 - ♣ Message_type = 100
 - ♣ UE_ID = 100
 - ♣ TAC = 100
 - * CN_Domain = 100
- O B2: gNB nhận được bản tin từ AMF; kiểm tra message_type
 - ♣ IF: Message_type == 100 sang B3;
- o B3: gNB kiểm tra TAC
 - ♣ IF: TAC = 100 sang B4;
- O B4: gNB kiểm tra CN_Domain
 - ♣ IF CN_Domain == 100 hoac 101 sang B5





gNB

- O B5: gNB xử lý lưu bản tin NgAP Paging vào Queue
 - ♣ Kiểm tra SFN_gNB hiện tại của gNB
 - ♣ So sánh khoảng thức dậy của UE: SFN_UE = m, m+ 64 * k (k = 0, 1, 2 ...); m = 1
 - A Luu và bô nhớ queue number;

Ví dụ: UE thức dây ở 1, 65, 129, 193, 257 ...

Nếu: SFN gNB hiện tại của gNB là 20; lưu vào Queue 65

Nếu: SFN_gNB hiện tại của gNB là 100; lưu vào Queue_129

Nếu: SFN gNB hiện tịa của gNB là 200; lưu và Queue 257

- o B6; gNB kiểm tra thời điểm gửi Paging cho UE;
 - ♣ 1s SFN gNB tăng 1 đơn vi
 - ♣ Kiểm tra SFN_gNB = queue_number, chuyển sang B7



gNB & UE

- o B7; gNB gửi bản tin Paging cho UE;
 - A Gán giá trị RRC Paging từ NgAP Paging trong queue_number
 - A Gửi xuống UE
- o B8; UE nhận được và kiểm tra
 - Message_type == 100;
 - ♣ UE_ID == 100
 - A Hiển thị thông báo UE nhận bản tin Paging thành công



Run & Verify

- o V1; same team
 - Verify đúng
 - A Verify giá trị truyền vào NGAP_Paging khác đề bài
- o V2; khác team
 - Verify đúng
 - A Verify giá trị truyền vào NGAP_Paging khác đề bài
- o V3; Phát triển bài toán
 - ♣ AMF sinh tự động bản tin Paging với giá trị truyền vào random, định kỳ gửi xuống gNB
 - **....**



6. Report



Project 3 – 5G NR paging simulation

- Project 3
- Report: pdf, 3–5 pages + source code
 - Part 1: requirement
 - Part 2: system design
 - Part 3: Code & Result
- Team: 3 people
- Tính điểm Report sớm cho nhóm sinh viên xuất sắc

